

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 185 /2020/HNGĐ-PT

Ngày: 23/11/2020

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Các thẩm phán : Ông Lê Trí Cường

Bà Bùi Thị Thu Hồng .

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thúy Hương – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội .

- Viện kiểm sát nhân dân Thành Phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Trịnh Thu Tân ; Kiểm sát viên:

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành Phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 164/2020/TLPT-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020 về việc “Xin ly hôn”

Theo quyết định xét xử số 248/2020/QĐPT-HNGĐ ngày 29/10/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: c.H.T.N.N, sinh năm 1975 (có mặt).

Bị đơn: A.N.M.X, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số 66, ngõ 32 Đỗ Đức Dục, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của A.N.M.X: Ông Nguyễn Văn Hưng, bà Lưu Thị Kiều Trang – Luật sư – Công ty luật hợp danh The Light – Đoàn luật sư Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, nguyên đơn – c.H.T.N.N trình bày:

Về trình cảm: Chị và A.N.M.X kết hôn năm 2003 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã Sơn Tình, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Trong

quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, C. N có quan hệ ngoại tình và bạo lực với vợ con. Anh chị bắt đầu sống ly thân từ tháng 10/2018. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa giải quyết cho tôi được ly hôn với C. N.

Về con chung:

Anh chị có hai con chung là cháu Nguyễn Huy Hoàng, sinh ngày 23/01/2005 và cháu Nguyễn Ngọc Nhi, sinh ngày 26/4/2016. Hiện 2 cháu đang ở cùng mẹ tại số 66, ngõ 32 phố Đỗ Đức Dục, Mễ Trì Hạ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Ly hôn, C. N có nguyện vọng xin được nuôi cả hai con và yêu cầu C. N cấp dưỡng nuôi hai con là 15.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 7/2020 cho đến khi hai con tự lập được về cuộc sống

Về tài sản chung, vay nợ chung: Anh, chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn – A.N.M.X trình bày:

Về tình cảm: Thời gian, điều kiện kết hôn giữa anh với C. N đúng như C. N đã trình bày. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã nhiều lần tự hòa giải với nhau nhưng vẫn không giải quyết được mâu thuẫn. Anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài. Nay, C. N xin ly hôn, anh đồng ý ly hôn.

Về con chung:

Anh chị có hai con chung là cháu Nguyễn Huy Hoàng, sinh ngày 23/01/2005 và cháu Nguyễn Ngọc Nhi, sinh ngày 26/4/2016. C. N đề nghị Tòa án giao cho anh nuôi dưỡng, chăm sóc 1 con, không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Trường hợp Hội đồng xét xử giao cả 2 con cho C. N nuôi dưỡng thì C. N chỉ chấp nhận cấp dưỡng nuôi các con 6.000.000đ/tháng.

Tại bản án sơ thẩm số 227/2020/HNGĐ-ST ngày 25/06/2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã quyết định:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn của C. H. T. N. N với A. N. M. X.

2/ Về con chung: Giao 02 con chung là Ng H H , sinh ngày 23/01/2005 và cháu N. N N, sinh ngày 26/4/2016 cho C. N trực tiếp nuôi dưỡng.

Buộc C. N phải cấp dưỡng nuôi các con 10.000.000đ/tháng kể từ tháng 7/2020 đến khi các con tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi thỏa thuận khác.

Anh Xoang có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản.

3/ Tài sản chung - Vay nợ: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo

Sau bản án sơ thẩm, c.H.T.N.N và A.N.M.X đều có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm số 227/2020/HNGĐ-ST ngày 25/06/2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm về vấn đề nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung. C. N đề nghị tăng trợ cấp nuôi con lên 15.000.000/ tháng .C. N đề nghị giảm tiền nuôi con xuống và có nguyện vọng được 01 nuôi con chung .

Tại phiên Tòa phúc thẩm: Nguyên đơn c.H.T.N.N rút đơn kháng cáo, đồng ý quyết định xét xử ở cấp sơ thẩm. C. N đề nghị tôn trọng ý kiến của các con mong muốn ở với ai. C. N có ý kiến về mức cấp dưỡng 10.000.000 đồng là cao đối với khả năng của anh và anh xin được nuôi 01 con chung, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. C. N xuất trình ý kiến của c. N.H.H xin được ở cùng với mẹ. C. N và C. N cũng cung cấp hợp đồng thuê nhà và quyết định chuyển công tác ra hẳn Thành phố Hà Nội để tiện chăm sóc giáo dục con chung .

Luật sư tham gia phiên tòa phát biểu luận cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của A.N.M.X: Giao cho C. N nuôi 01 con chung và không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án phúc thẩm cho đến trước khi nghị án. Đơn kháng cáo của người kháng cáo nằm trong thời hạn nên chấp nhận.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào Điều 55, 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình:

- Về tình cảm: Hôn nhân giữa C. N và C. N là hợp pháp. Không kháng cáo nên không xét.

- Về con chung: anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Huy Hoàng, sinh ngày 23/01/2005 và cháu Nguyễn Ngọc Nhi, sinh ngày 26/4/2016. Xét thấy cả hai người đều có điều kiện nuôi con nhưng cần đảm bảo quyền lợi và cuộc sống của các con. Vì vậy quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm, giao hai con chung cho c.H.T.N.N nuôi dưỡng. Về số tiền cấp dưỡng C. N yêu cầu 10.000.000 đồng/tháng là cao so với khả năng của C. N, đề nghị giảm xuống còn 8.000.000 đồng/tháng

- Tài sản chung, nợ : Anh chị đã tự thỏa thuận nên không xét

Đề nghị hội đồng xét xử : Căn cứ điều 308 BLTTDS . Sửa bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số **227/2020/HNGĐ-ST** ngày 25/06/2020 của **Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:c.H.T.N.N và a.N.M.Xcó đơn kháng cáo trong thời hạn kháng cáo và đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm là hợp lệ.C. N rút đơn kháng cáo nên đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo củac.H.T.N.N.

[2] Về nội dung vụ án, xét kháng cáo củaC. N:

- Về quan hệ hôn nhân:c.H.T.N.N và A.N.M.X kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã Sơn Tinh, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Anh chị đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và đồng ý ly hôn. Vì vậy, bản án cấp sơ thẩm quyết định choC. N vàC. N ly hôn là có căn cứ.

- Về con chung:C. N vàC. N có 02 con chung là cháu Nguyễn Huy Hoàng, sinh ngày 23/01/2005 và cháu Nguyễn Ngọc Nhi, sinh ngày 26/4/2016. Hiện 2 cháu đang ở vớiC. N.

Ly hôn,C. N có nguyện vọng xin được nuôi cả hai con.C. N cũng có nguyện vọng xin nuôi 1 cháu.

Nguyện vọng xin nuôi con của anh chị là chính đáng nhưng giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng phải xem xét điều kiện của mỗi người để đảm bảo được quyền lợi cho các cháu. Xét thấy: Cháu Hoàng và cháu Nhi hiện đang ở cùngC. N,C. N làm công ty du lịch nên thường xuyên vắng nhà, cháu Hoàng có nguyện vọng xin được ở với mẹ. Để tránh xáo trộn sinh hoạt, học tập của các cháu, Hội đồng xét xử thấy nên giao choC. N trực tiếp nuôi dưỡng cả 2 cháu là phù hợp với thực tế, đáp ứng được nguyện vọng của cháu Hoàng và đảm bảo được quyền lợi cho các cháu mà không thể đáp ứng nguyện vọng xin nuôi 1 cháu củaC. N được.Chị Nga hiện làm thợ may ở nhà chủ động chăm con ,C. N công tác du lịch thường xuyên phải đi lại, thu nhập hàng tháng khoảng 15.000.000 đồng nên giao hai con choC. N ,C. N chu cấp nuôi dưỡng là hợp lý .

Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con:C. N yêu cầuC. N cấp dưỡng nuôi các con là 15.000.000đ/tháng.C. N chỉ đồng ý cấp dưỡng nuôi các con là 6.000.000 đồng/tháng. Xét thấy: Với mức yêu cầu cấp dưỡng củaC. N là quá cao so với thu nhập củaC. N còn mứcC. N đồng ý thì lại chưa phù hợp. HiệnC. N đang làm Giám đốc Công ty TNHH Lữ hành Quốc tế Hải Vân Cát có thu nhập bình quân 1 tháng là 14.100,000 đồng/tháng. Cấp sơ thẩm buộcC. N đóng góp 10.000.000 đồng/tháng là vượt quá 2/3 thu nhập của anh nên có căn cứ chấp nhận một phần kháng

cáo của C. N. Phía C. N cho rằng C. N đang đi theo đạo Chúa, ảnh hưởng đến giáo dục con cái nhưng không xuất trình được các tài liệu, chứng cứ chứng minh. Nên buộc C. N có trách nhiệm đóng góp phí tổn nuôi 1 con chung là 7.000.000 đ. C. N có trách nhiệm nuôi dưỡng 1 con chung. *Thời gian đóng góp kể từ tháng 07/2020 cho đến khi nào con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.* C. N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản.

Tài sản chung – Vay nợ: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tình cảm và tài sản chung, vay nợ chung, các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp nên được chấp nhận.

Quan điểm của luật sư không phù hợp nên không được chấp nhận

Vì các lẽ trên, căn cứ các điều 308, điều 147, điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 55, 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4, Điều 147; Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử: Sửa bản án sơ thẩm số 227/2020/HNGĐ-ST ngày 25/06/2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của c.H.T.N.N.

. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của A.N.M.X. Cụ thể:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn của c.H.T.N.N với A.N.M.X.

2/ Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Huy Hoàng, sinh ngày 23/01/2005 và cháu Nguyễn Ngọc Nhi, sinh ngày 26/4/2016 cho C. N trực tiếp nuôi dưỡng.

Buộc C. N phải cấp dưỡng nuôi các con **7.000.000đ/tháng** kể từ tháng 7/2020 đến khi các con tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi thỏa thuận khác.

Anh Xoang có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản.

3/ Tài sản chung - Vay nợ: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về án phí: C. N phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008460 ngày 23/4/2019 của Chi

cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.C. N đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trảC. N 300.000 đồng án phí phúc thẩm tại biên lai số 0009424 ngày 13/07/2020 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Anh Xoang phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng.C. N phải nộp 300.000đ án phí phúc thẩm tại biên lai số 0009507 ngày 29/07/2020 tại Cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật để thi hành kể từ ngày tuyên án.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

Nơi nhận :

- VKS TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; - Lưu văn phòng.
- UBND xã Sơn Tinh, H. Cẩm Khê, T. Phú Thọ (GCNKH số 18/2003);

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Huyền